

Số: 81/2022/QĐST- HNGĐ

CS, ngày 27 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 177/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị H, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Tốt Byoch, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL

*Bị đơn:* Anh Trần Văn H, sinh năm 1981; trú tại: Thôn Tốt Byoch, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 86 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị H và Anh Trần Văn H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hồ Thị H và Anh Trần Văn H thống nhất thỏa thuận giao cháu Trần Yên Nh, sinh ngày 20/02/2017 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày 27/12/2022 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Thị H và Anh Trần Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hồ Thị H và Anh Trần Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, Chị Hồ Thị H và Anh Trần Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, chị H tự nguyện nộp thay phần án phí mà anh H phải nộp nên phần án phí mà chị H phải nộp là 150.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005433 ngày 06/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CS, tỉnh GL. Hoàn trả cho chị H 150.000 đồng còn lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự (02 bản);
- VKSND huyện CS (02 bản);
- UBND thị trấn CS, huyện CS tỉnh GL (01 bản);
- Chi cục THADS huyện CS
- Lưu hồ sơ (01 bản);

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Đình H**

